

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 26/2022/HNGĐ-ST

Ngày 29 - 8 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Hoàng Thị Thuý
2. Ông Lê Văn Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND huyện Q, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 54/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/4/2022 về việc: “Thay đổi người nuôi con chung sau khi ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 26A/2022/QĐST ngày 25/7/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16 ngày 10/8/2022 của TAND huyện Q giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn V H - Sinh năm 1985 (có mặt)
 2. Bị đơn: Chị Lê T Đ - Sinh năm 1988 (vắng mặt)
- Cùng HKTT: Thôn X, xã Quảng C, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn V H trình bày:

Anh Nguyễn V H và chị Lê T Đ kết hôn từ năm 2011, quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn nên anh chị đã ly hôn theo Bản án số 13/2021/HNGĐ-ST ngày 26/8/2021 của TAND huyện Q, Thanh Hoá. Anh H và chị Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn L B T, sinh ngày 02/4/2012, khi ly hôn, anh chị thống nhất giao cháu Nguyễn L B T cho chị Lê T Đ trực tiếp nuôi dưỡng, tuy nhiên, sau khi ly hôn, chị Đ để cháu Nguyễn L B T cho ông bà ngoại (là bố mẹ đẻ của chị Đ) trực tiếp nuôi dưỡng, còn chị Đ đi làm ăn xa (anh cũng không rõ chị Đ đi đâu, anh không

liên lạc được với chị Đ), đến nay chị Đ vẫn chưa về. Đến giữa tháng 9/2021, Anh H đã nói chuyện với ông bà ngoại của cháu để xin đón cháu T về nhà anh để anh tiện chăm sóc và nuôi dưỡng. Từ đó đến nay, cháu T ở cùng Anh H. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi cho anh và cháu T, Anh H làm đơn đề nghị Toà án giao cháu Nguyễn L B T cho Anh H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Anh H làm nghề tự do, sức khoẻ tốt, thu nhập ổn định mỗi tháng từ 8.000.000đ đến 10.000.000đ, đủ khả năng tự nuôi dưỡng con nên Anh H không yêu cầu chị Đ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

- Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập chị Lê T Đ nhưng chị Đ không đến Toà án làm việc. Qua xác minh, chị Đ có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng chị đã vắng mặt tại nơi cư trú từ cuối năm 2021 đến nay, chị Đ đi đâu không báo cáo với chính quyền địa phương nên chính quyền địa phương không rõ địa chỉ của chị Đ, không rõ khi nào chị Đ trở về. Vì vậy Toà án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng và Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng đối với chị Lê T Đ. Tuy nhiên, đến nay chị Đ vẫn không về. Toàn bộ chi phí việc thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng đối với chị Lê T Đ: Anh Nguyễn V H tự nguyện chịu toàn bộ chi phí và không yêu cầu toà án giải quyết.

- Nguyên vọng của cháu Nguyễn L B T: Hiện nay cháu đang học trường tiểu học C, lâu nay cháu ở với bố, cháu rất vui, bố chăm sóc cháu rất tốt, nên cháu T có nguyện vọng được tiếp tục ở với bố.

Toà án đã tiến hành xác minh tại địa phương: Chính quyền địa phương xác nhận cháu Nguyễn L B T, sinh ngày 02/4/2012 hiện đang học trường tiểu học C, huyện Q, Thanh Hoá, cháu đang sinh sống cùng anh Nguyễn V H từ cuối năm 2021 đến nay; Anh H chăm sóc cháu tốt, Anh H làm nghề tự do, có thu nhập và nơi ở ổn định. Chị Đ hiện vắng mặt tại địa phương, không rõ chị Đ đi đâu, không rõ khi nào trở về.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn V H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện VKS phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Quá trình thiết lập hồ sơ vụ án, Thẩm phán, HĐXX và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định tại điều 48,49,51 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, đã thực hiện đúng quy định tại điều 70,71,72 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ: Điều Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn V H; giao cháu Nguyễn L B T, sinh ngày 02/4/2012 cho anh Nguyễn V H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên.

Về án phí: Chị Đ phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về chi phí việc thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng đối với chị Lê T Đ: Anh Nguyễn V H tự nguyện chịu toàn bộ chi phí và không yêu cầu toà án giải quyết, vì vậy HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con” thuộc thẩm quyền của Toà án theo quy định tại khoản 3 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Toà án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 bị đơn vắng mặt, vì vậy Toà án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Tại Bản án HNGĐ số 13/2021/HNGĐ-ST ngày 26/8/2021 của TAND huyện Q đã quyết định giao cháu Nguyễn L B T cho chị Lê T Đ trực tiếp nuôi dưỡng, tuy nhiên, sau khi ly hôn, chị Đ không trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu T mà để cho cháu cho ông bà ngoại của cháu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu, còn chị đi làm ăn xa. Từ tháng 9/2021 đến nay cháu T ở cùng với Anh H đảm bảo phát triển bình thường; thời gian cháu T ở cùng Anh H thì chị Đ không lần nào đến gặp gỡ, thăm hỏi con.

Xét điều kiện hiện nay của Anh H là lao động tự do tại địa phương, thu nhập ổn định mỗi tháng 8.000.000đ đến 10.000.000đ; có nơi ở ổn định tại thôn Thanh Xuân, xã C, huyện Q.

Nguyên vọng của cháu Nguyễn L B T là muốn được tiếp tục ở với bố.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo sự phát triển bình thường và phù hợp với nguyện vọng của cháu Nguyễn L B T, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn V H về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; giao cháu Nguyễn L B T cho anh Nguyễn V H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên là phù hợp. Anh H không yêu cầu chị Đ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí HNGĐ sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273; Điều 278; khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng Dân sự 2015;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Tiểu mục 1.1, Mục 1, Phần II Danh mục án phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện anh Nguyễn V H.

Giao cháu Nguyễn L B T, sinh ngày 02/4/2012 cho anh Nguyễn V H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên. Chị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Lê T Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Đ, Anh H có quyền đề nghị toà án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, có quyền đề nghị người không trực tiếp nuôi con chung cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn nếu có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Quyết định của Bản án này thay thế Quyết định của Bản án số 13/2021/HNGĐ-ST ngày 26/8/2021 về phần con chung.

Về án phí: Chị Lê T Đ phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn V H không phải chịu án phí, trả lại cho anh Nguyễn V H số tiền tạm ứng án phí 300.000đ Anh H đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0009355 ngày 28/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, Thanh Hoá.

Án xử công khai có mặt anh Nguyễn V H, vắng mặt chị Lê T Đ. Anh H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Huyền

